CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 193 ngày 04/4/2022
CHUYỂN
Lãnh đạo CC
Phòng
Sao

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/ĐỨC HIỀN/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC HIỀN

Địa chỉ: Thôn Giữa, Xã Lạc Đạo, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 0832656888

Mã số doanh nghiệp: 0901105079

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm (ISO 22000:2018): Số GOODVN90221.FSMS

Ngày cấp: 27/12/2021

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc gia Good Việt Nam..

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **TRÀ HOA THẢO MỘC**

2. Thành phần: Gạo lứt huyết rồng, đậu đen xanh lòng, đậu đỏ, hoa nhài, hoa hòe, thảo quyết minh, lá dứa, hoa hồng, hoa đậu biếc, hoa cúc, táo đỏ, cỏ ngọt.

3. Thời hạn sử dụng: Ngày sản xuất (NSX) và hạn sử dụng (HSD): in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi PE, bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
- Khối lượng tịnh: 500 g/ túi PE.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Xuất xứ: Việt Nam

Sản xuất bởi: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC HIỀN

Địa chỉ: Thôn Giữa, Xã Lạc Đạo, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm

- Nhãn dự kiến: Đính kèm hồ sơ.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa

1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	10^4
2	Coliforms	CFU/g	10
3	E.coli	MPN/g	3,0
4	S. aureus	CFU/g	10
5	Cl.perfringens	CFU/g	10
6	B.cereus	CFU/g	10
7	Tổng số nấm men - nấm mốc	CFU/g	10^2

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Cd	mg/kg	0,4
2	Hàm lượng Pb	mg/kg	0,2

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4

- Công ty cam kết: Hàm lượng dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong sản phẩm không vượt mức giới hạn quy định tại thông tư 50/2016/TT- BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y Tế.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tỉnh Hưng Yên, ngày 22 tháng 02 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC HIỂN

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN ĐỨC

THẢO MỘC ĐỨC

THẢO MỘC ĐỨC

trà
HOA THẢO MỘC

"Thanh lọc cơ thể
Da đẹp - dáng xinh"

20 gói

THÀNH PHẦN

Gạo lứt huyết rồng, đậu đen xanh lòng, đậu đỏ, hoa nhài, hoa hòe, thảo quyết minh, lá dứa, hoa hồng, hoa đậu biếc, hoa cúc, táo đỏ, cỏ ngọt...

CÁCH DÙNG

- Lấy 2 muỗng trà, chế ít nước sôi vào tráng trà, sau đó chế thêm 1 lít nước sôi vào hãm trà trong 5-10 phút rồi thưởng thức.
- Uống nóng hay lạnh đều ngon

Bảo quản:
- Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát
- Đậy kín nắp hộp sau khi sử dụng

NSX và HSD: xem trên bao bì

THẢO MỘC ĐỨC

trà
HOA THẢO MỘC

"Thanh lọc cơ thể
Da đẹp - dáng xinh"

20 gói

Sản xuất bởi:
CTy THHH SX thương mại và dịch vụ Đức Hiền
Địa chỉ: Thôn Giữa, Lạc đạo, Văn lâm, Hưng yên
ĐKKD số: 0901105079

Thương nhân phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm:
CTy THHH SX thương mại và dịch vụ Đức Hiền
Địa chỉ: Thôn Giữa, Lạc đạo, Văn lâm, Hưng yên
ĐKKD số: 0901105079

trà
HOA NGỦ CỐC

M.S.D.N: 0901105079-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC HIỀN
H. VĂN LÂM - T. HƯNG YÊN

THẢO MỘC ĐỨC

KÍCH THƯỚC HỘP: 180 x 120 x 70 mm

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ *Ref. No*: TSL4220200510-7

1. **Tên khách hàng**/ *Client's Name* : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC HIỀN**
2. **Địa chỉ**/ *Client's Address* : Thôn Giữa, Xã Lạc Đạo, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
3. **Ngày nhận mẫu**/ *Date sample(s) received* : 16/02/2022
4. **Ngày phân tích mẫu**/ *Date of Performance of Test* : 16/02/2022
5. **Ngày trả kết quả**/ *Date of Issue* : 21/02/2022
6. **Thông tin mẫu**/ *Name of Sample* : **TRÀ HOA THẢO MỘC**
7. **Mô tả mẫu**/ *Sample Description* : Mẫu chứa trong bao bì kín
8. **Ghi chú**/ *Note* :
9. **Bảng kết quả**/ *Results Table* :

STT/ *No.*	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ *Testing Analysis(s)*	Kết Quả/ *Result (s)*	Đơn Vị/ *Unit*	GHPH/ *LOD*	Phương Pháp Thử/ *Test Method*
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	$2.4x10^2$	CFU/g	-	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
2	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
3	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
4	Tổng số nấm men nấm mốc (*) / Yeasts and moulds (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)
5	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
6	Bacillus cereus (*) / Bacillus cereus (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	AOAC 980.31
7	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 10912:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))
8	Asen (As) (*) / Arsenic (As) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 10912:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))

TSL SCIENCE CO.,LTD
Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam
Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam
Telephone: (+84) 28.3810.4336 **Website: http://tsl-net.com.vn**

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / *Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.*
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL./ *This report will not be reproducted except in full, without approval of TSL.*

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ *Ref. No*: TSL4220200510-7

STT/ *No.*	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ *Testing Analysis(s)*	Kết Quả/ *Result (s)*	Đơn Vị/ *Unit*	GHPH/ *LOD*	Phương Pháp Thử/ *Test Method*

Chú thích/ *Remarks*:

1.(*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.

2.(**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.

3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

M.S.D.N: 0314212615 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH KHOA HỌC TSL
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỒ THỊ THANH PHƯƠNG

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / *Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.*
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL./ *This report will not be reproducted except in full, without approval of TSL.*